ANALYSIS AND EVALUATION OF MELODIC INSTRUMENT EXERCISES IN LOWER SECONDARY SCHOOL MUSIC TEXTBOOKS

Le Anh Tuan

Email: tuanla@gesd.edu.vn

The Vietnam National Institute
of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao street, Cua Nam ward,
Hanoi, Vietnam

Received: 10/3/2026
Revised: 12/5/2026
Accepted: 10/6/2026
Published: 15/7/2026

Abstract: Under Vietnam's 2018 General Education Curriculum, instrumental instruction is essential for developing students' musical competence. This study analyzes melodic instrumental exercises in lower secondary Music textbooks (grades 6-9) across three current textbook series. Using content analysis, comparative analysis, and criteria-based evaluation, it examines exercise quantity, instrument selection, design, and pedagogical orientation. The findings show that, while all series adopt a competency-based approach and emphasize practice, they differ notably in their designs. One follows an open approach without specified instruments, offering flexibility but limited systematic progression. The two others adopt standardized use of recorder and keyboard, supporting more structured skill development with varying levels of technical guidance. These results provide implications for improving instrumental instruction in lower secondary music education.

Keywords: *Melodic instruments, Music textbooks, lower secondary education, the 2018 General Education Curriculum.*

PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC BÀI TẬP NHẠC CỤ GIAI ĐIỆU TRONG SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC TRUNG HỌC CƠ SỞ

Lê Anh Tuấn

Email: tuanla@gesd.edu.vn

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam,
Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài: 10/3/2026
Chỉnh sửa xong: 12/5/2026
Chấp nhận đăng: 10/6/2026
Xuất bản: 15/7/2026

Tóm tắt: Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của Việt Nam, dạy học nhạc cụ có vai trò quan trọng trong việc phát triển năng lực âm nhạc của học sinh. Nghiên cứu này phân tích hệ thống bài tập nhạc cụ giai điệu trong sách giáo khoa Âm nhạc trung học cơ sở (lớp 6-9) của ba bộ sách giáo khoa hiện hành. Bằng phương pháp phân tích nội dung, so sánh và đánh giá theo tiêu chí, nghiên cứu xem xét số lượng bài tập, lựa chọn nhạc cụ, thiết kế và định hướng sư phạm. Kết quả cho thấy, dù đều tiếp cận theo định hướng phát triển năng lực và chú trọng thực hành, các bộ sách có sự khác biệt rõ rệt. Một bộ theo hướng mở, linh hoạt nhưng thiếu tính hệ thống; hai bộ còn lại chuẩn hóa với sáo recorder và kèn phím, hỗ trợ phát triển kĩ năng theo lộ trình rõ ràng. Kết quả nghiên cứu góp phần đề xuất hướng nâng cao hiệu quả dạy học nhạc cụ ở cấp trung học cơ sở.

Từ khóa: *Nhạc cụ giai điệu, sách giáo khoa Âm nhạc, trung học cơ sở, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.*

1. Đặt vấn đề

a. Bối cảnh nghiên cứu

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đánh dấu bước chuyển quan trọng từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận phát triển phẩm chất và năng lực người học. Đối với môn Âm nhạc, chương trình mới nhấn mạnh vai trò của hoạt động thực hành, trải nghiệm và sáng tạo âm nhạc, trong đó dạy học nhạc cụ được xem là phương thức hiệu quả để học sinh hình thành và phát triển năng lực âm nhạc một cách bền vững. Ở cấp Trung học cơ sở, học sinh bước vào giai đoạn phát triển mạnh về thể chất, tâm sinh lí và nhận thức. Việc học nhạc cụ không chỉ giúp các em rèn luyện kĩ năng âm nhạc cơ bản mà còn góp phần phát triển khả năng phối hợp vận động, tư duy logic, tính kỉ luật và năng lực làm việc nhóm. Do đó, cách thức thiết kế và tổ chức các bài tập nhạc cụ trong sách giáo khoa có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả dạy học môn Âm nhạc. Trong Chương trình môn Âm nhạc

 https://doi.org/10.15625/2615-8957/12620112

(Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018), lần đầu nội dung nhạc cụ được đưa vào dạy học ở trường phổ thông. Nội dung này gồm 3 mạch là: nhạc cụ tiết tấu, nhạc cụ giai điệu, nhạc cụ hòa âm. Chương trình quy định, nội dung nhạc cụ giai điệu được thực hiện từ lớp 4 đến lớp 12. Phạm vi của nghiên cứu này chỉ tập trung phân tích và đánh giá về các bài tập nhạc cụ giai điệu ở cấp Trung học cơ sở.

Hiện nay, ba bộ sách giáo khoa Âm nhạc cấp Trung học cơ sở (*Cánh diều, Chân trời sáng tạo, Kết nối tri thức với cuộc sống*) cùng được sử dụng trong các trường phổ thông. Mỗi bộ sách có định hướng sư phạm riêng, dẫn đến sự khác biệt trong hệ thống bài tập nhạc cụ giai điệu. Trong thực tiễn giảng dạy, giáo viên gặp không ít khó khăn khi triển khai dạy học nhạc cụ giai điệu do sự khác biệt về điều kiện cơ sở vật chất, trình độ học sinh và yêu cầu kĩ thuật của bài tập. Việc phân tích và đánh giá các bài tập này là cần thiết, nhằm cung cấp cơ sở khoa học và hỗ trợ giáo viên trong quá trình dạy học.

b. Tổng quan nghiên cứu

Những năm gần đây, dạy học nhạc cụ trong giáo dục phổ thông đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu trong và ngoài nước. Các nghiên cứu quốc tế chủ yếu tập trung vào vai trò của việc học nhạc cụ trong phát triển năng lực âm nhạc, tư duy sáng tạo và kĩ năng xã hội của học sinh. Một số công trình chỉ ra rằng việc học nhạc cụ không chỉ giúp nâng cao khả năng cảm thụ âm nhạc mà còn góp phần phát triển các năng lực nhận thức như trí nhớ, khả năng tập trung và tư duy logic. Bên cạnh đó, nhiều nghiên cứu cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thiết kế bài tập nhạc cụ phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và trình độ của người học, sự cần thiết của việc đa dạng hóa hình thức luyện tập như độc tấu, hòa tấu và ứng dụng sáng tạo trong dạy học âm nhạc.

Ở Việt Nam, các nghiên cứu về giáo dục âm nhạc phổ thông chủ yếu tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, một số đề tài quan tâm đến việc lựa chọn nhạc cụ phù hợp, tổ chức hoạt động thực hành và những khó khăn trong điều kiện dạy học thực tế. Tuy nhiên, các nghiên cứu chuyên sâu về hệ thống bài tập nhạc cụ giai điệu trong sách giáo khoa Âm nhạc, đặc biệt là nghiên cứu mang tính so sánh giữa các bộ sách giáo khoa hiện hành, vẫn còn hạn chế. Do đó, việc phân tích và đánh giá một cách hệ thống các bài tập nhạc cụ giai điệu trong ba bộ sách giáo khoa Âm nhạc trung học cơ sở hiện nay không chỉ góp phần làm rõ định hướng thiết kế nội dung dạy học nhạc cụ mà còn bổ sung khoảng trống nghiên cứu về phương diện chương trình và tài liệu dạy học, từ đó cung cấp cơ sở khoa học cho việc nâng cao hiệu quả dạy học Âm nhạc trong nhà trường phổ thông. Tuy nhiên, nghiên cứu này chủ yếu tập trung ở bình diện lí luận và thực tiễn dạy học, chưa đi sâu vào phân tích hệ thống bài tập trong sách giáo khoa như một đối tượng nghiên cứu độc lập.

2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp phân tích nội dung (Content analysis): Phương pháp này được sử dụng để phân tích hệ thống các bài tập nhạc cụ giai điệu trong sách giáo khoa Âm nhạc trung học cơ sở của ba bộ sách: Cánh diều, Chân trời sáng tạo, Kết nối tri thức với cuộc sống. Nội dung phân tích tập trung vào các vấn đề như: loại nhạc cụ được sử dụng, cấu trúc bài tập, độ dài, phạm vi cao độ, trường độ, mục tiêu sư phạm và hình thức tổ chức hoạt động.

Phương pháp so sánh (Comparative analysis): Phương pháp này được sử dụng để đối chiếu các bài tập nhạc cụ giai điệu giữa ba bộ sách giáo khoa dựa trên các tiêu chí so sánh gồm: số lượng bài tập, loại nhạc cụ, mức độ đa dạng của dạng bài tập, hình thức luyện tập (độc tấu, hòa tấu) và mức độ tích hợp với các nội dung âm nhạc khác. Qua đó làm rõ những điểm tương đồng và khác biệt giữa các bộ sách.

Phương pháp đánh giá theo tiêu chí (Criteria-based evaluation): Phương pháp này được sử dụng để đánh giá mức độ phù hợp của các bài tập nhạc cụ giai điệu với yêu cầu cần đạt của Chương trình môn Âm nhạc 2018. Các tiêu chí đánh giá gồm: mức độ đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực âm nhạc; tính phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh trung học cơ sở; tính hệ thống và kế thừa trong phát triển kĩ năng; tính khả thi trong điều kiện dạy học thực tế.

Ngoài ra, nghiên cứu còn sử dụng phương pháp phân loại và hệ thống hóa nhằm nhóm các bài tập nhạc cụ giai điệu thành các dạng cơ bản như: bài tập làm quen nhạc cụ; bài tập rèn luyện kĩ thuật cơ bản; bài tập sáng tạo, vận dụng và biểu diễn, qua đó làm rõ vai trò sư phạm của từng dạng bài tập trong quá trình dạy học. Quy trình nghiên cứu được thực hiện theo các bước: thu thập tài liệu; xây dựng khung tiêu chí; phân tích nội dung; so sánh; đánh giá và tổng hợp kết quả.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Một số thuật ngữ âm nhạc

Theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Âm nhạc (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b) và một số sách giáo khoa, những thuật ngữ phổ biến được giải thích

như sau: Cao độ là độ cao thấp của âm thanh, nốt nhạc; Trường độ là độ dài ngắn của âm thanh, nốt nhạc; Giai điệu là chuỗi âm thanh có tổ chức hoàn chỉnh về cao độ và trường độ.

3.2. Căn cứ pháp lí về dạy học nhạc cụ ở cấp Trung học cơ sở

Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018a) quy định: Âm nhạc là nội dung giáo dục bắt buộc từ lớp 1 đến lớp 9, bao gồm những kiến thức và kĩ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, lí thuyết âm nhạc, thường thức âm nhạc.

Chương trình Giáo dục phổ thông môn Âm nhạc (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b) xác định tập trung hình thành và phát triển ở học sinh năng lực âm nhạc, bao gồm 3 thành phần năng lực (Thể hiện âm nhạc; Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc; Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc) thông qua 6 nội dung cốt lõi là: hát, nghe nhạc, đọc nhạc, nhạc cụ, lí thuyết âm nhạc, thường thức âm nhạc. Ở cấp Trung học cơ sở, chương trình xác định một trong những yêu cầu cần đạt là: Biết chơi nhạc cụ một mình và cùng người khác, thể hiện đúng tiết tấu, giai điệu và hòa âm đơn giản. Chương trình quy định thời lượng dạy học trong một năm là 35 tiết, thời lượng dành cho nội dung nhạc cụ ở cấp trung học cơ sở là 20%, tương đương 07 tiết, mỗi tiết 45 phút. Chương trình cũng quy định nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp (xem Bảng 1).

Về thiết bị để thực hành của học sinh ở cấp Trung học cơ sở, Chương trình môn Âm nhạc (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b) đề xuất nhạc cụ tiết tấu (học sinh tất cả các trường) gồm: Trống nhỏ, song loan, thanh phách, tambourine, triangle, nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, nhạc cụ gõ tự làm,... Nhạc cụ giai điệu (học sinh những trường có đủ điều kiện) gồm: kèn phím, recorder, ukulele, nhạc cụ giai điệu phổ biến ở địa phương...

3.3. Đánh giá về số lượng bài tập nhạc cụ giai điệu trong sách giáo khoa Âm nhạc trung học cơ sở

Ba bộ sách giáo khoa Âm nhạc ở cấp trung học cơ sở có 2 đặc điểm giống nhau: Thứ nhất là, đều thiết kế gồm có 8 chủ đề trong một năm học; Thứ hai là, nội dung nhạc cụ giai điệu được thể hiện bằng hệ thống các bài tập thực hành, rải đều trong suốt năm học. Thống kê về số lượng bài tập nhạc cụ giai điệu từ lớp 6 đến lớp 9 của từng bộ sách có kết quả sau (xem Bảng 2).

Bảng 2: *Số lượng bài tập nhạc cụ giai điệu*

	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Bộ sách Cánh diều	6	8	8	8
Bộ sách Chân trời sáng tạo	6	5	5	5
Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống	4	4	4	4

Tổng số bài tập nhạc cụ giai điệu của bộ sách Cánh diều là 30, bộ sách Chân trời sáng tạo là 21, còn bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống là 16. Như vậy, số lượng bài tập nhạc cụ của bộ sách Cánh diều cao gần gấp 2 lần (30 so với 16) của bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Với thời lượng dành cho nội dung nhạc cụ là 20%, tương đương 07 tiết học, mỗi cuốn sách có thể thiết kế tối đa được từ 7 đến 8 bài tập. Qua tìm hiểu kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên, thời lượng để dạy học nội dung nhạc cụ giai điệu thường khoảng từ 20 đến 30 phút. Việc đảm bảo về số lượng bài tập trong mỗi cuốn sách là rất quan

Bảng 1: *Nội dung nhạc cụ và yêu cầu cần đạt ở lớp 6*

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Nhạc cụ Một số bài tập tiết tấu, giai điệu và hòa âm đơn giản. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn và các dấu lặng.	- Biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng kĩ thuật. - Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hòa âm; duy trì được tốc độ ổn định. - Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. - Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu và hòa tấu. - Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hòa tấu hoặc đệm cho bài hát. - Biết nhận xét về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác. - Tự làm được nhạc cụ gõ đơn giản từ chất liệu sẵn có. - Biết biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.

 https://doi.org/10.15625/2615-8957/12620112

trọng, giúp học sinh thường xuyên được thực hành luyện tập, qua đó hình thành được kĩ năng chơi nhạc cụ. Số lượng bài tập còn thể hiện vị trí quan trọng của nội dung này trong mỗi cuốn sách. Đánh giá về số lượng, những cuốn sách có từ 6 đến 8 bài tập nhạc cụ giai điệu là đáp ứng tốt về thời lượng dạy học, những cuốn có từ 4 đến 5 bài tập là chưa thực sự phù hợp với thời lượng được quy định trong Chương trình môn Âm nhạc.

3.4. Phân tích đặc điểm các bài tập nhạc cụ giai điệu trong sách giáo khoa Âm nhạc cấp Trung học cơ sở

Các bài tập nhạc cụ giai điệu trong ba bộ sách giáo khoa Âm nhạc trung học cơ sở đã đáp ứng được những yêu cầu cần đạt của Chương trình môn Âm nhạc ở những mức độ khác nhau. Về mức độ phát triển kĩ năng nhạc cụ của học sinh từ lớp 6 đến lớp 9, ba bộ sách đều thể hiện được yêu cầu về nội dung trong Chương trình môn Âm nhạc. Ví dụ, ở lớp 6 yêu cầu sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn và các dấu lặng. Đến lớp 9, yêu cầu sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng. Ngoài ra, mỗi bộ sách có định hướng thiết kế và đặc điểm riêng, thể hiện trong phân tích sau.

3.4.1. Bài tập nhạc cụ giai điệu trong bộ sách Cánh diều

a. Đặc điểm

Bộ sách Cánh diều thiết kế các bài tập nhạc cụ giai điệu nhưng không dựa trên một loại nhạc cụ cụ thể, mà để giáo viên tự chọn loại nhạc cụ phù hợp. Đây là định hướng thiết kế theo hướng mở, giáo viên được chọn loại nhạc cụ bất kì cho hoạt động dạy học, như kèn phím, recorder, ukulele, đàn phím điện tử, guitar, piano… hoặc nhạc cụ giai điệu phổ biến ở địa phương. Đặc điểm này được duy trì nhất quán từ lớp 6 đến lớp 9. Ví dụ, bài tập đầu tiên trong cuốn Âm nhạc 6 (Đỗ Thanh Hiên, 2021), hòa tấu nhạc cụ giai điệu cùng thanh phách, trống nhỏ: bài Em yêu giờ học hát (Nhạc: Đinh Viễn). Bài tập dài 8 ô nhịp 2/4, giọng Đô trưởng, cao độ gồm Mi, Pha, Son, Đô (tr.6) (xem Hình 1).

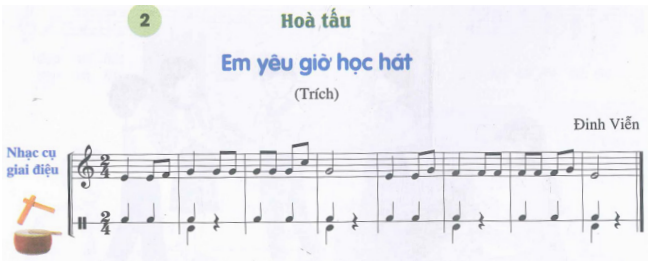

Hình 1: *Hòa tấu Em yêu giờ học hát*

Bộ sách chỉ thiết kế một dạng bài tập nhạc cụ giai điệu duy nhất, ở hình thức hòa tấu giữa nhạc cụ giai điệu và nhạc cụ gõ. Vì chỉ có một dạng, nên bài tập này được tích hợp rất cao, vừa có giai điệu, vừa có tiết tấu, vừa có hòa âm (xem Hình 1). Có thể gọi là: tích hợp 3 mạch nội dung trong 1 bài tập. Hơn nữa, phần giai điệu lại được trích ra từ những bài hát hoặc bài đọc nhạc đã học, nên đây cũng là bài tập mang tính chất sáng tạo, vận dụng và biểu diễn. Minh họa đặc điểm này bằng bài tập trong cuốn Âm nhạc 7 (Đỗ Thanh Hiên, 2022): Hòa tấu nhạc cụ thể hiện giai điệu cùng trống nhỏ: bài Ước mơ mùa khai trường (Nhạc: Phạm Chỉnh). Bài tập dài 9 ô nhịp 2/4, giọng Đô trưởng, cao độ gồm Mi, Son, La, Si, Đô, Rê (tr.6).

Trong tất cả bài tập, nhạc cụ giai điệu thì để mở, còn nhạc cụ gõ thì lại sắp đặt cụ thể. Minh họa bằng bài tập trong cuốn Âm nhạc 8 (Đỗ Thanh Hiên, 2023): Hòa tấu nhạc cụ thể hiện giai điệu cùng maracas, song loan: bài Con kênh xanh xanh (Nhạc: Ngô Huỳnh). Bài tập dài 10 ô nhịp 3/8, giọng Đô trưởng, cao độ gồm Son, Si, Đô, Rê, Mi, Pha (tr.10).

Đến bài tập cuối trong cuốn Âm nhạc 9 (Đỗ Thanh Hiên, 2024) vẫn là hình thức này, hòa tấu nhạc cụ giai điệu cùng maracas và tambourine: bài Mái trường mến yêu (Nhạc: Lê Quốc Thắng). Bài tập dài 8 ô nhịp 4/4, giọng La thứ, cao độ gồm Mi, Son, La, Si, Đô, Rê, Mi (tr.60).

b. Ưu điểm và hạn chế

- *Ưu điểm:* Việc sử dụng giai điệu trong những bài hát hoặc bài đọc nhạc đã học làm bài luyện tập nhạc cụ giai điệu, giúp học sinh không tốn thời gian để tìm hiểu bản nhạc, nhờ đó, quá trình thực hành sẽ dễ dàng hơn; Bên cạnh đó, việc tích hợp giữa 3 mạch nội dung là tiết tấu, giai điệu, hòa âm sẽ giúp học sinh nâng cao về kĩ năng hòa tấu; Nhiều bài tập thực hành là những giai điệu hay, học sinh có thể dùng để biểu diễn nhạc cụ; Các bài tập đảm bảo tính vừa sức và khả năng áp dụng rộng rãi trong nhiều điều kiện dạy học khác nhau.

- *Hạn chế:* Bộ sách Cánh diều thiết kế các bài tập nhạc cụ giai điệu nhưng không dựa trên một loại nhạc cụ cụ thể nào, nên còn thiếu phần hướng dẫn học sinh biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng kĩ thuật, đây là yêu cầu cần đạt đầu tiên của nội dung nhạc cụ (xem Bảng 1). Cũng vì vậy, bộ sách còn thiếu những bài tập làm quen nhạc cụ giai điệu, bài tập rèn luyện kĩ thuật cơ bản như hướng dẫn học sinh luyện

gam Đô trưởng, thực hành kĩ thuật luồn ngón, vắt ngón khi chơi kèn phím. Cũng vì tất cả bài tập đều ở hình thức hòa tấu nên bộ sách chưa có bài tập ở hình thức độc tấu. Mặc dù không lựa chọn một loại nhạc cụ giai điệu cụ thể để dạy học nhưng cuốn Âm nhạc 6 (Đỗ Thanh Hiên, 2021) có thế bấm các hợp âm C, F, G trên kèn phím (tr.21); thế bấm hợp âm La thứ (Am) trên kèn phím (tr.61). Cuốn Âm nhạc 8 (Đỗ Thanh Hiên, 2023) có thế bấm hợp âm Mi trưởng (E) trên kèn phím. Cần nhấn mạnh, đây là bấm hợp âm chứ không phải chơi giai điệu. Tuy nhiên, nếu chọn kèn phím để học sinh thực hành thì cần có hướng dẫn cụ thể về cách chơi kèn phím đúng tư thế và đúng kĩ thuật, thông qua kênh chữ và kênh hình.

3.4.2. Bài tập nhạc cụ giai điệu trong bộ sách Chân trời sáng tạo

a. Đặc điểm

Bộ sách Chân trời sáng tạo chọn hai loại nhạc cụ, là sáo recorder và kèn phím để học sinh thực hành luyện tập, điều này được duy trì nhất quán từ lớp 6 đến lớp 9. Ngay ở phần *Hướng dẫn sử dụng* sách Âm nhạc 6 (Hồ Ngọc Khải, 2021) viết: Sách biên soạn cho nhạc cụ tiết tấu, sáo recorder và kèn phím. Tùy theo điều kiện của từng trường, có thể lựa chọn một trong hai nhạc cụ sáo recorder hoặc kèn phím, hay có thể thay bằng nhạc cụ khác cho phù hợp (tr.4).

Bộ sách thiết kế bài tập riêng cho sáo recorder và kèn phím. Chủ đề nào có nội dung nhạc cụ giai điệu thì đều có bài tập cho cả hai nhạc cụ. Minh họa đặc điểm này bằng một số bài tập trong cuốn Âm nhạc 6 (Hồ Ngọc Khải, 2021): Chủ đề 2 có bài thực hành recorder số 1 dài 8 ô nhịp 2/4, cao độ gồm La, Si (tr.16); Bài thực hành kèn phím số 1 dài 8 ô nhịp 2/4, giọng Đô trưởng, cao độ gồm Đô, Rê, Mi, Pha, Son (tr.16). Đây là bài tập mở đầu, để làm quen với nhạc cụ; Chủ đề 3 có bài thực hành recorder số 2- Mary có một con cừu nhỏ (Nhạc Hoa Kì) dài 4 ô nhịp 4/4, cao độ gồm Son, La, Si (tr.23); Bài thực hành kèn phím số 2 - Mary có một con cừu nhỏ (Nhạc Hoa Kì) dài 8 ô nhịp 4/4, cao độ gồm Đô, Rê, Mi, Son (tr.24).

Bộ sách có thiết kế một số bài tập rèn luyện kĩ thuật cơ bản. Cuốn Âm nhạc 7 (Hồ Ngọc Khải, 2022) có bài tập cho kèn phím - Kĩ thuật chuyển đổi ngón tay; Luyện tập chạy gam Đô trưởng (tr.15).

Bộ sách chú trọng định hướng tích hợp giữa các nội dung, bên cạnh những bài tập riêng cho nhạc cụ, còn thiết kế dạng bài đệm cho bài hát bằng sáo recorder hoặc kèn phím, là dạng bài tập sáng tạo, vận dụng và biểu diễn. Ví dụ, cuốn Âm nhạc 7 (Hồ Ngọc Khải, 2022) có: Sử dụng sáo recorder hoặc kèn phím để đệm cho bài hát Lí dĩa bánh bò (tr.28). Bài tập này chỉ soạn một nét giai điệu đệm cho bài hát, bằng recorder hoặc kèn phím (xem Hình 2).

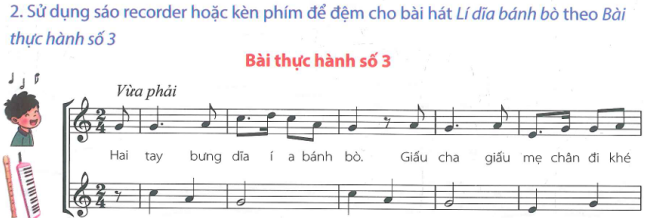

Hình 2: *Sử dụng sáo recorder hoặc kèn phím để đệm cho bài hát Lí dĩa bánh bò*

b. Ưu điểm và hạn chế

- Ưu điểm: Bộ sách thiết kế bài tập cho hai nhạc cụ, là sáo recorder và kèn phím, giáo viên được chọn một trong hai nhạc cụ này để dạy học; Bộ sách biên soạn các bài tập nhạc cụ giai điệu phù hợp với tính năng của mỗi loại nhạc cụ, thông qua dạng bài tập làm quen với nhạc cụ. Ví dụ, bài tập dành cho recorder bắt đầu luyện tập từ nốt Si, La, đây là những nốt nhạc dễ bấm, dễ tạo ra âm thanh chuẩn xác, tạo cảm giác thổi được ngay, giúp học sinh có hứng thú luyện tập. Bài tập dành cho kèn phím thì bắt đầu luyện tập từ nốt Đô, Rê, Mi, đây là những nốt nhạc dễ nhận ra trên bàn phím, là các phím trắng liên tiếp, phù hợp với 3 ngón (1-2-3) của tay phải, học sinh ít phải đổi vị trí ngón khi luyện tập. Đối với những người mới học kèn phím thì chơi những nốt liền bậc là dễ nhất.

- Hạn chế: Bộ sách chưa có phần hướng dẫn chơi hai loại nhạc cụ đúng tư thế; Trong một số chủ đề, mức độ khó của bài tập dành cho hai nhạc cụ chưa đều nhau. Cụ thể là bài tập của kèn phím thường dài hơn và nhiều nốt hơn so với sáo recorder. Ví dụ, cuốn Âm nhạc 6 (Hồ Ngọc Khải, 2021): Chủ đề 3 có bài thực hành recorder số 2 - Mary có một con cừu nhỏ (Nhạc Hoa Kì) dài 4 ô nhịp 4/4, cao độ gồm Son, La, Si (tr.23); nhưng bài thực hành kèn phím số 2 - Mary có một con cừu nhỏ (Nhạc Hoa Kì) thì dài 8 ô nhịp 4/4, cao độ gồm Đô, Rê, Mi, Son (tr.24). Ngoài ra, bộ sách chưa có bài tập hòa tấu giữa nhạc cụ giai điệu và nhạc cụ gõ.

3.4.3. Bài tập nhạc cụ giai điệu trong bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống

a. Đặc điểm

Bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* chọn hai loại nhạc cụ, là sáo recorder và kèn phím để học sinh thực hành luyện tập, điều này được duy trì nhất quán từ lớp 6 đến lớp 9. Phần Hướng dẫn sử dụng

 https://doi.org/10.15625/2615-8957/12620112

sách Âm nhạc 6 (Hoàng Long, 2021) viết: Với nội dung nhạc cụ giai điệu, sách tiếp tục giới thiệu cách chơi 2 nhạc cụ recorder và kèn phím để các em khám phá những bài học mới của nhạc cụ đã chọn. Phần Mục lục, những chủ đề có nội dung nhạc cụ đều viết: Recorder hoặc kèn phím.

Bộ sách có phần giới thiệu cấu tạo và cách chơi của từng nhạc cụ, ngay từ lớp 6. Cuốn Âm nhạc 6 (Hoàng Long, 2021) có bài tập làm quen với recorder gồm: Cấu tạo và cách chơi; Sơ đồ thế bấm các nốt Si, La, Son; Thực hành mẫu âm dài 6 ô nhịp 2/4, cao độ gồm Son, La, Si. Tương tự, bài tập làm quen với kèn phím gồm: Cấu tạo và cách chơi; Sơ đồ ngón bấm Đô, Rê, Mi, Pha, Son; Thực hành mẫu âm dài 6 ô nhịp 2/4, cao độ gồm Đô, Rê, Mi, Pha, Son.

Sách có thiết kế bài tập rèn luyện kĩ thuật cơ bản bên cạnh những bài tập để học sinh biểu diễn. Cuốn Âm nhạc 6 (Hoàng Long, 2021) có hướng dẫn kĩ thuật bấm luồn ngón trên kèn phím, hướng dẫn kĩ thuật vắt ngón. Đến lớp 7 có bài tập luyện gam Đô trưởng cho kèn phím.

Sách chú trọng định hướng tích hợp giữa các nội dung, bên cạnh bài tập riêng cho nhạc cụ, còn thiết kế dạng bài dùng nhạc cụ đệm cho bài hát, là dạng bài tập sáng tạo, vận dụng và biểu diễn. Cuốn Âm nhạc 7 (Hoàng Long, 2022) có bài tập dùng cả recorder và kèn phím đệm trích đoạn bài hát Mưa hè (Nhạc và lời: Lê Quốc Thắng). Trong bài tập này, sáo recorder và kèn phím chơi hai giai điệu khác nhau đệm cho bài hát (xem Hình 3).

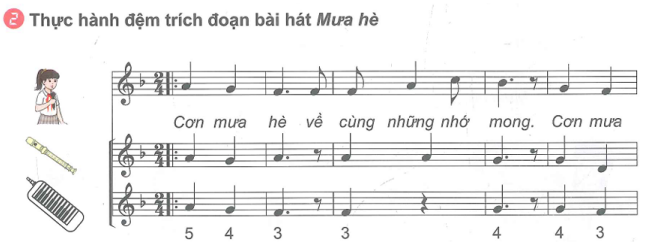

Hình 3: *Thực hành đệm trích đoạn bài hát Mưa hè*

b. Ưu điểm và hạn chế

- *Ưu điểm:* Bộ sách thiết kế bài tập cho hai nhạc cụ, là sáo recorder và kèn phím, giáo viên được chọn một trong hai nhạc cụ này để dạy học; Bộ sách biên soạn các bài tập nhạc cụ giai điệu phù hợp với tính năng của mỗi loại nhạc cụ, thông qua dạng bài tập làm quen với nhạc cụ. Ví dụ bài tập dành cho recorder bắt đầu luyện tập từ nốt Si, La, Son, còn bài tập dành cho kèn phím bắt đầu luyện tập từ nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son; Bộ sách có phần hướng dẫn học sinh cách chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng kĩ thuật. Cuốn Âm nhạc 6 (Hoàng Long, 2021) hướng dẫn cụ thể về cách chơi recorder: Có thể đứng hoặc ngồi, thả lỏng vai và cánh tay khi thổi sáo; Cách bấm: Dùng phần đầu ngón tay bịt kín các lỗ bấm; Hơi thở: Hít vào - Thở ra nhẹ nhàng; Cách giữ sáo trên miệng: Đặt phần cong nhỏ của miệng sáo lên môi, không đưa sâu vào khoang miệng.

- *Hạn chế:* Trong một số chủ đề, mức độ khó của bài tập dành cho hai nhạc cụ chưa đều nhau, bài tập của kèn phím thường nhiều nốt hơn so với

Bảng 3: *Tổng hợp những điểm tương đồng và khác biệt*

Đặc điểm	Cánh diều	Chân trời sáng tạo	Kết nối tri thức với cuộc sống
Loại nhạc cụ	Không	Recorder và kèn phím	Recorder và kèn phím
Số lượng bài tập	30	21	16
Hướng dẫn chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng kĩ thuật.	Không	Không	Có hướng dẫn
Thiết kế đa dạng bài tập.	Chỉ có 1 dạng bài tập: sáng tạo, vận dụng và biểu diễn.	Có 3 dạng bài tập: làm quen nhạc cụ; rèn luyện kĩ thuật cơ bản; sáng tạo, vận dụng và biểu diễn.	Có 3 dạng bài tập: làm quen nhạc cụ; rèn luyện kĩ thuật cơ bản; sáng tạo, vận dụng và biểu diễn.
Hình thức luyện tập và biểu diễn.	Chỉ có 1 hình thức hòa tấu.	Có cả hình thức độc tấu và hòa tấu.	Có cả hình thức độc tấu và hòa tấu.
Kết hợp các loại nhạc cụ để hòa tấu hoặc đệm cho bài hát.	Có kết hợp giữa nhạc cụ giai điệu và nhạc cụ gõ để hòa tấu.	Có kết hợp các loại nhạc cụ để đệm cho bài hát; chưa có hòa tấu giữa nhạc cụ giai điệu và nhạc cụ gõ.	Có kết hợp các loại nhạc cụ để đệm cho bài hát; chưa có hòa tấu giữa nhạc cụ giai điệu và nhạc cụ gõ.

sáo recorder. Ví dụ, cuốn Âm nhạc 6 (Hoàng Long, 2021), ở chủ đề 4, bài tập luyện mẫu âm của recorder chỉ có 4 nốt Son, La, Si, Đô (tr.34) nhưng bài tập thực hành kĩ thuật luồn ngón vào nét giai điệu Bài đọc nhạc số 1 thì có 8 nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La, Si, Đô (tr.34). Bên cạnh đó, bộ sách chưa thiết kế bài tập hòa tấu giữa nhạc cụ giai điệu và nhạc cụ gõ.

3.4.4. Tổng hợp những điểm tương đồng và khác biệt giữa ba bộ sách giáo khoa

Tổng hợp cho thấy, hai bộ sách Chân trời sáng tạo và Kết nối tri thức với cuộc sống có nhiều điểm tương đồng về việc sử dụng recorder và kèn phím trong dạy học, thiết kế đa dạng bài tập, hình thức luyện tập và biểu diễn; trong khi bộ Cánh diều có định hướng riêng, có ít điểm tương đồng với hai bộ sách đó.

4. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy sự khác biệt giữa ba bộ sách giáo khoa không chỉ nằm ở số lượng hay hình thức bài tập, mà còn phản ánh những định hướng sư phạm khác nhau trong tiếp cận dạy học nhạc cụ.

Thứ nhất, bộ sách Cánh diều lựa chọn hướng tiếp cận mở, không quy định cụ thể loại nhạc cụ, tạo điều kiện cho giáo viên linh hoạt trong tổ chức dạy học phù hợp với điều kiện thực tế. Cách tiếp cận này phù hợp với bối cảnh đa dạng về cơ sở vật chất giữa các trường học, đặc biệt ở những địa phương còn hạn chế về thiết bị. Tuy nhiên, việc thiếu định hướng cụ thể về nhạc cụ cũng dẫn đến hạn chế trong việc hình thành kĩ thuật chơi nhạc cụ một cách hệ thống, làm giảm tính liên tục trong phát triển năng lực thực hành của học sinh.

Thứ hai, hai bộ sách Chân trời sáng tạo và Kết nối tri thức với cuộc sống thể hiện định hướng tiếp cận theo hướng chuẩn hóa nhạc cụ dạy học, lựa chọn sáo recorder và kèn phím làm phương tiện chính. Cách tiếp cận này tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng lộ trình phát triển kĩ năng từ cơ bản đến nâng cao, đồng thời giúp học sinh từng bước hình thành kĩ thuật chơi nhạc cụ một cách bài bản. Tuy nhiên, sự khác biệt giữa hai bộ sách cũng cho thấy mức độ triển khai chưa đồng đều: bộ Kết nối tri thức với cuộc sống chú trọng hơn đến hướng dẫn kĩ thuật và tính hệ thống, trong khi bộ Chân trời sáng tạo nhấn mạnh tính linh hoạt và tính vừa sức của bài tập.

Thứ ba, sự khác biệt về số lượng và dạng bài tập giữa ba bộ sách phản ánh mức độ ưu tiên khác nhau đối với nội dung nhạc cụ trong cấu trúc chương trình môn học. Bộ sách có số lượng bài tập nhiều hơn thường tạo điều kiện cho học sinh được luyện tập thường xuyên, qua đó góp phần củng cố và phát triển kĩ năng. Ngược lại, số lượng bài tập hạn chế có thể ảnh hưởng đến tính liên tục của quá trình rèn luyện, đặc biệt trong bối cảnh thời lượng dành cho nội dung nhạc cụ vốn không nhiều.

Từ góc độ lí luận dạy học âm nhạc, các kết quả nghiên cứu cũng cho thấy tầm quan trọng của việc kết hợp giữa ba yếu tố: lựa chọn nhạc cụ phù hợp, thiết kế bài tập có tính hệ thống và đa dạng hóa hình thức thực hành. Việc thiếu một trong các yếu tố này có thể làm giảm hiệu quả của quá trình dạy học nhạc cụ. Đồng thời, sự cân bằng giữa tính linh hoạt và tính chuẩn hóa cũng là vấn đề cần được xem xét trong quá trình biên soạn sách giáo khoa nhằm vừa đảm bảo tính khả thi trong thực tiễn vừa đảm bảo chất lượng phát triển năng lực âm nhạc cho học sinh. Những khác biệt này cho thấy chưa có một mô hình thống nhất trong thiết kế nội dung nhạc cụ, đặt ra yêu cầu tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện trong quá trình phát triển chương trình và sách giáo khoa.

5. Kết luận

Nghiên cứu đã phân tích và đánh giá hệ thống bài tập nhạc cụ giai điệu trong ba bộ sách giáo khoa Âm nhạc trung học cơ sở theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Kết quả cho thấy, các bộ sách đều tiếp cận dạy học nhạc cụ theo định hướng phát triển năng lực, chú trọng hoạt động thực hành và đảm bảo tính vừa sức đối với học sinh. Tuy nhiên, mỗi bộ sách thể hiện một định hướng thiết kế khác nhau, từ cách lựa chọn nhạc cụ, xây dựng số lượng bài tập đến tổ chức hình thức luyện tập và mức độ hướng dẫn kĩ thuật.

Về ý nghĩa khoa học, nghiên cứu góp phần làm rõ mối quan hệ giữa định hướng biên soạn sách giáo khoa và việc phát triển năng lực thực hành nhạc cụ của học sinh, đồng thời cung cấp một cách tiếp cận phân tích dựa trên tiêu chí đối với hệ thống bài tập trong tài liệu dạy học âm nhạc. Kết quả nghiên cứu cũng bổ sung cơ sở thực tiễn cho việc đánh giá và hoàn thiện nội dung dạy học nhạc cụ trong bối cảnh triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất một số định hướng nhằm nâng cao hiệu quả dạy học nhạc cụ giai điệu, bao gồm: đảm bảo số lượng bài tập phù hợp với thời lượng chương trình; tăng cường hướng dẫn kĩ thuật chơi nhạc cụ; thiết kế bài tập theo lộ trình từ cơ bản đến nâng cao; đa dạng hóa hình thức thực hành, kết hợp giữa độc tấu, hòa tấu và ứng dụng sáng tạo.

 https://doi.org/10.15625/2615-8957/12620112

Trong thời gian tới, cần tiếp tục triển khai các nghiên cứu theo hướng: 1) Khảo sát thực nghiệm việc dạy học nhạc cụ giai điệu trong nhà trường phổ thông; 2) Phân tích hiệu quả của từng loại bài tập đối với sự phát triển năng lực âm nhạc của học sinh; 3) Mở rộng nghiên cứu sang các cấp học khác hoặc các nội dung nhạc cụ khác như nhạc cụ tiết tấu và nhạc cụ hòa âm. Những hướng nghiên cứu này sẽ góp phần hoàn thiện cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc dạy học Âm nhạc trong nhà trường phổ thông.

Tài liệu tham khảo

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể.*

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Âm nhạc*.

Đỗ Thanh Hiên (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Nguyễn Quang Nhã. (2021). *Sách giáo khoa Âm nhạc 6, bộ Cánh diều*, NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

Đỗ Thanh Hiên (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Lại Thị Phương Thảo, Vũ Ngọc Tuyên. (2022). *Sách giáo khoa Âm nhạc 7, bộ Cánh diều*, NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

Đỗ Thanh Hiên (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Vũ Ngọc Tuyên. (2023). *Sách giáo khoa Âm nhạc 8, bộ Cánh diều*, NXB Đại học Huế.

Đỗ Thanh Hiên (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Vũ Ngọc Tuyên. (2024). *Sách giáo khoa Âm nhạc 9, bộ Cánh diều*, NXB Đại học Huế.

Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lân, Trịnh Thị Oanh, Cao Sỹ Anh Tùng, Nguyễn Thị Thanh Vân. (2021). *Sách giáo khoa Âm nhạc 6, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Lê Thị Tuyết, Nguyễn Thị Thanh Vân. (2022). *Sách giáo khoa Âm nhạc 7, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Hoàng Long (Tổng chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lân, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân. (2023). *Sách giáo khoa Âm nhạc 8, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Hoàng Long (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Vũ Mai Lan, Trần Bảo Lân, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân. (2024). *Sách giáo khoa Âm nhạc 9, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Hảo (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Đăng Bửu, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Nghiêm Thị Hồng Hà, Trần Vĩnh Khương, Trần Đức Lâm, Phạm Gia Hoàng My, Lương Minh Tân. (2021). *Sách giáo khoa Âm nhạc 6, bộ Chân trời sáng tạo*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Hảo (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Đăng Bửu, Trần Đức Lâm, Phạm Gia Hoàng My. (2022). *Sách giáo khoa Âm nhạc 7, bộ Chân trời sáng tạo*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Hảo (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Trần Đức Lâm, Lương Minh Tân. (2023). *Sách giáo khoa Âm nhạc 8, bộ Chân trời sáng tạo*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Hảo (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Trần Đức Lâm, Lương Minh Tân. (2024). *Sách giáo khoa Âm nhạc 9, bộ Chân trời sáng tạo*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Trần Bảo Lân. (2025). *Nâng cao năng lực âm nhạc thông qua hoạt động trải nghiệm ban nhạc, nhóm nhạc cho học sinh phổ thông. Kỉ yếu hội thảo Quốc gia Giáo dục Nghệ thuật theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực trong các cơ sở giáo dục phổ thông tại Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.